

A-CASH – Cho vay tích lãi” là thỏa thuận cho vay giữa Quý Khách (Bên Cho Vay) và ABS, thể hiện qua việc ký kết Điều khoản và Điều kiện Hợp đồng cho vay.

** Chi tiết các điều khoản và điều kiện Hợp đồng cho vay xem tại nội dung bên dưới.*

“A-CASH – Cho vay tích lãi”

Không để tiền nhàn rỗi, dù chỉ một giây

Thỏa thuận cho vay phù hợp khi:

-  Hết phiên giao dịch, cuối tuần hoặc trong kỳ nghỉ
-  Khớp lệnh bán hoặc chờ cơ hội mua phù hợp
-  Có các khoản tiền nhàn rỗi trong ngắn hạn

“A-CASH – Cho vay tích lãi”

Nhiều tính năng ưu việt

-  Lãi suất cạnh tranh top đầu thị trường
-  Cho phép tắt toán 24/7 không mất lãi
-  Cho vay tự động

Với tính năng Cho vay tự động, toàn bộ tiền trên các tiểu khoản của Bên Cho Vay sẽ được tự động cho vay vào cuối phiên giao dịch và nhận lãi suất qua đêm (theo biểu lãi suất tại từng thời kỳ). Toàn bộ tiền gốc sẽ được tự động tắt toán về tiểu khoản gửi tương ứng vào 8:15 sáng đầu phiên giao dịch kế tiếp, tiền lãi cho vay sẽ được ABS cộng dồn và trả cố định 1 lần hàng tháng, dự kiến cố định trả vào ngày 26 hàng tháng hoặc ngày làm việc gần nhất tiếp theo.

Bật/Tắt tính năng Cho vay tự động chỉ với 1 thao tác duy nhất từ màn hình chính A-Cash.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG CHO VAY

Căn cứ quy định của Bộ Luật Dân sự, Các Bên thoả thuận các điều khoản và điều kiện Hợp đồng cho vay này với các nội dung sau:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trừ khi ngữ cảnh yêu cầu phải hiểu khác đi, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- 1.1 “**Tài khoản**” là tài khoản giao dịch chứng khoán của Bên Cho Vay mở tại ABS.
- 1.2 “**Số tiền cho vay**” là số tiền thực có và được sử dụng trên Tài khoản được Bên Cho Vay đề nghị và ABS đồng ý vay nằm trong giới hạn số tiền tối thiểu và tối đa do ABS công bố áp dụng tại từng thời kỳ.
- 1.3 “**Đề nghị cho vay**” là đề nghị của Bên Cho Vay đối với ABS, trong đó xác định cụ thể Số tiền cho vay và/hoặc các nội dung khác.
- 1.4 “**Đề nghị cho vay tự động**” là Đề nghị cho vay kèm theo việc Bên Cho Vay đã đồng ý/chấp thuận/cho phép và ủy quyền cho ABS thực hiện trích tự động Số tiền cho vay trên Tài khoản (sau khi trừ đi các nghĩa vụ của Bên Cho Vay trên Tài khoản) vào thời điểm 16h30 của mỗi Ngày làm việc hoặc thời điểm khác theo công bố áp dụng của ABS.
- 1.5 “**Giao dịch cho vay**” là giao dịch Bên Cho Vay cho ABS vay theo Đề nghị cho vay và/hoặc Đề nghị cho vay tự động của Bên Cho Vay trên Hệ thống điện tử của ABS theo Hợp đồng này và quy định có liên quan của pháp luật dân sự. Bên Cho Vay và ABS có thể có một hoặc nhiều Giao dịch cho vay phát sinh trên cơ sở Hợp đồng này, tương ứng với Số tiền cho vay theo từng lần đề nghị của Bên Cho Vay.
- 1.6 “**Đề nghị rút vốn**” là đề nghị của Bên Cho Vay đối với ABS về việc Bên Cho Vay rút một phần hoặc toàn bộ Số tiền cho vay.
- 1.7 “**Lãi suất vay**” là tỷ lệ phần trăm tính theo năm được ABS công bố áp dụng tại từng thời kỳ làm căn cứ để trả lãi vay cho Bên Cho Vay theo từng Giao dịch cho vay.
- 1.8 “**Tiền lãi**” là số tiền lãi vay ABS trả cho Bên Cho Vay đối với Số tiền cho vay theo Lãi suất vay của ABS tại từng thời điểm.
- 1.9 “**Công thức tính lãi**” là cách thức tính lãi nhận được do ABS công bố và làm căn cứ để trả lãi vay cho Bên Cho Vay. Công thức tính lãi được ABS quy định tại từng thời điểm.
- 1.10 “**Hệ thống điện tử của ABS**” là hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử do ABS thiết lập hoặc sử dụng nhằm ký kết giao dịch điện tử và/hoặc gửi thông tin cho Bên Cho Vay (có thể gồm trang thông tin điện tử, ứng dụng trên điện thoại di động và hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử khác).
- 1.11 “**Ngày làm việc**” là ngày ABS mở cửa giao dịch (từ thứ Hai đến thứ Sáu, không bao gồm ngày nghỉ, Lễ, Tết theo quy định) và trong giờ giao dịch do ABS quy định. Trường hợp các yêu cầu/đề nghị giao dịch của Bên Cho Vay được chuyển đến ABS ngoài Ngày làm

việc hoặc thời điểm chấm dứt/kết thúc thời hạn không nằm trong Ngày làm việc thì yêu cầu/giao dịch đó được thực hiện vào Ngày làm việc tiếp theo liền kề.

Điều 2. Cách thức thực hiện cho vay

- 2.1 Giao dịch cho vay của Bên Cho Vay với ABS sẽ được xác lập ngay sau khi Bên Cho Vay gửi Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay tự động và được ABS đồng ý chấp thuận. Việc ABS đồng ý chấp thuận có thể được thực hiện bằng cách ABS trích tiền từ Tài khoản của Bên Cho Vay tương ứng với Số tiền cho vay. Các Bên sẽ không phải ký kết thêm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận nào cho mục đích xác lập Giao dịch cho vay nói trên.
- 2.2 Bằng việc gửi Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay tự động, Bên Cho Vay đã mặc nhiên đồng ý/chấp thuận/cho phép ABS thực hiện chuyển Số tiền cho vay đến Tài khoản của ABS để ABS quản lý, sử dụng theo nhu cầu hoạt động, kinh doanh của ABS và không cần thêm bất cứ chấp thuận nào khác từ Bên Cho Vay.
- 2.3 Tại từng thời điểm, ABS có toàn quyền quyết định việc đồng ý hoặc từ chối một phần/toàn bộ Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay tự động của Bên Cho Vay, tùy thuộc vào nhu cầu vốn của ABS và/hoặc theo quy định của pháp luật/yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bên Cho Vay đã hiểu, đồng ý và cam kết không có bất cứ khiếu nại, tranh chấp nào phát sinh từ hoặc có liên quan đến việc ABS từ chối thực hiện Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay tự động của Bên Cho Vay.
- 2.4 Lãi suất vay do ABS công bố áp dụng tại từng thời kỳ phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của ABS nhưng trong mọi trường hợp không được vượt quá lãi suất giới hạn quy định tại Bộ luật Dân sự. ABS thông báo cho Bên Cho Vay và/hoặc công bố áp dụng (gọi chung là thông báo) trước khi có sự thay đổi về Lãi suất vay. Kể từ ngày có hiệu lực theo thông báo của ABS, Lãi suất vay mới sẽ được áp dụng đối với Số tiền cho vay và tất cả các Giao dịch cho vay, không phụ thuộc vào ngày cho vay.
- 2.5 Bên Cho Vay đảm bảo tiền trên Tài khoản có nguồn gốc hợp pháp và được tự do sử dụng. Bên Cho Vay cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đã có sự thỏa thuận, đồng ý, chấp thuận của vợ/chồng hoặc chấp thuận nội bộ hoặc chấp thuận cần thiết khác để thực hiện Hợp đồng này; theo đó ABS được miễn trừ trách nhiệm phát sinh liên quan đến bên thứ ba khi thực hiện giao dịch với Bên Cho Vay theo Hợp đồng này.
- 2.6 Giao dịch cho vay được thực hiện thông qua Hệ thống điện tử của ABS phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch điện tử có giá trị pháp lý ràng buộc Bên Cho Vay và ABS. ABS có trách nhiệm hoàn trả Số tiền cho vay, Tiền lãi cho Bên Cho Vay vào Tài khoản của Bên Cho Vay tại ABS.
- 2.7 Để làm rõ, Bên Cho Vay và ABS đồng ý và hiểu rằng: Hợp đồng cho vay này được giao kết và thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật về dân sự, xuất phát và dựa trên nhu cầu, mong muốn và sự tự nguyện của Bên Cho Vay; ABS không ép buộc, không gán các

điều kiện về dịch vụ cung cấp cho Khách hàng với giao dịch cho vay theo Hợp đồng này; ABS không cung cấp sản phẩm dịch vụ huy động tiền gửi hưởng lãi suất cho Khách hàng.

Điều 3. Thanh toán Số tiền cho vay, Tiền lãi

- 3.1 ABS trả Tiền lãi cho Bên Cho Vay căn cứ trên Công thức tính Tiền lãi quy định tại Phụ lục đính kèm Hợp đồng này và các thoả thuận khác (nếu có) với Bên Cho Vay.
- 3.2 ABS có toàn quyền đơn phương tạm dừng hoặc chấm dứt Hợp đồng này và/hoặc toàn bộ/một phần (các) Giao dịch cho vay cụ thể bằng thông báo trước cho Bên Cho Vay. Việc hoàn trả Số tiền cho vay và Tiền lãi tương ứng theo (các) Giao dịch cho vay vào Tài khoản của Bên Cho Vay được thực hiện chậm nhất 05 (năm) Ngày làm việc kể từ ngày ABS đơn phương tạm dừng hoặc chấm dứt Hợp đồng/(các) Giao dịch cho vay. Tiền lãi vay của (các) Giao dịch cho vay sẽ được tính theo Lãi suất áp dụng; được tính từ và bao gồm ngày chuyển Số tiền cho vay cho đến nhưng không bao gồm ngày hoàn trả Số tiền cho vay phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự.
- 3.3 Bên Cho Vay có thể đề nghị rút toàn bộ/một phần Số tiền cho vay bất cứ lúc nào. Khi đó, Số tiền cho vay sẽ được ABS hoàn trả vào Tài khoản của Bên Cho Vay ngay trong ngày nếu thời gian giao dịch của ngân hàng cho phép. Trừ trường hợp có thoả thuận khác và/hoặc thông báo áp dụng khác của ABS, Đề nghị rút vốn sẽ được thực hiện theo thứ tự hoàn trả Số tiền cho vay bắt đầu từ các Giao dịch cho vay gần nhất trở đi.
- 3.4 Tiền lãi được ABS cộng dồn và thanh toán cho Bên Cho Vay định kỳ vào ngày 26 hàng tháng vào Tài khoản của Bên Cho Vay (không phụ thuộc vào việc khoản vay đã đến hạn hoặc được Bên Cho Vay tắt toán hay chưa). Trường hợp ngày trả Tiền lãi không phải Ngày làm việc thì Tiền lãi nhận được của Bên Cho Vay sẽ được trả vào Ngày làm việc tiếp theo gần nhất.
- 3.5 ABS sẽ tính toán các số liệu liên quan đến Số tiền cho vay, Tiền lãi của Bên Cho Vay theo Hợp đồng này. Bên Cho Vay đồng ý rằng trừ trường hợp có sai sót rõ ràng về mặt số liệu tính toán, số liệu do ABS tính toán sẽ là số liệu cuối cùng được sử dụng. Trong trường hợp có sai sót về mặt số liệu tính toán Tiền lãi hoặc lỗi giao dịch dẫn đến số tiền Bên Cho Vay nhận nhiều hơn số tiền được nhận theo quy định của Hợp đồng này, Bên Cho Vay đồng ý rằng ABS được quyền cắt tiền từ Tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc tắt toán (một phần hoặc toàn bộ) Số tiền cho vay để thu hồi số tiền đã trả dư cho Bên Cho Vay.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên Cho Vay

- 4.1 Được quyền gửi cho ABS một hoặc nhiều Đề nghị cho vay trên cơ sở tuân theo đúng nội dung của Hợp đồng này.
- 4.2 Có quyền yêu cầu ABS thanh toán đầy đủ, đúng hạn Số tiền cho vay và Tiền lãi theo thoả thuận của Hợp đồng này.
- 4.3 Chấp thuận cho ABS quản lý và sử dụng Số tiền cho vay mà không cần thêm bất kỳ sự

cho phép hay chấp thuận bổ sung nào khác.

- 4.4 Chấp thuận và cho phép ABS được tự động sử dụng Số tiền cho vay làm tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ phát sinh từ hoặc có liên quan đến Tài khoản của Bên Cho Vay tại ABS.
- 4.5 Chấp thuận và cho phép ABS được tự động khấu trừ từ Số tiền cho vay để thực hiện các nghĩa vụ đến hạn của Bên Cho Vay phát sinh từ hoặc có liên quan đến Tài khoản của Bên Cho Vay tại ABS.
- 4.6 Bên Cho Vay là cá nhân chịu thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập Tiền lãi phát sinh và ABS thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành trước khi trả Tiền lãi cho Bên Cho Vay. Bên Cho Vay là tổ chức tự chịu trách nhiệm kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- 4.7 Khi sử dụng phương thức trực tuyến để tham gia/chấm dứt Hợp đồng này, Bên Cho Vay mặc nhiên chấp nhận các rủi ro tiềm ẩn của phương thức giao dịch trực tuyến theo Bản công bố rủi ro trong giao dịch trực tuyến mà ABS đã đăng tải trên website ABS.
- 4.8 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, các Phụ lục kèm theo và quy định của Bộ luật Dân sự.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của ABS

- 5.1 Được yêu cầu Bên Cho Vay thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này và các Phụ lục kèm theo.
- 5.2 ABS có toàn quyền quyết định việc: (i) Đồng ý hoặc từ chối một phần/toàn bộ Đề nghị cho vay của Bên Cho Vay; (ii) Lãi suất vay áp dụng; (ii) Đơn phương tạm dừng hoặc chấm dứt Hợp đồng này theo nhu cầu của ABS tại từng thời điểm.
- 5.3 Được sử dụng Số tiền cho vay theo nhu cầu hoạt động, kinh doanh của ABS; hoàn trả Số tiền cho vay và Tiền lãi theo quy định tại Hợp đồng này và các Phụ lục kèm theo.
- 5.4 Thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành trước khi trả Tiền lãi cho Bên Cho Vay là cá nhân.
- 5.5 ABS có quyền tự động khấu trừ từ Số tiền cho vay để thực hiện nghĩa vụ đến hạn của Bên Cho Vay phát sinh từ hoặc có liên quan đến trên Tài khoản của Bên Cho Vay tại ABS.
- 5.6 Được quyền yêu cầu Bên Cho Vay cung cấp các thông tin cần thiết để tham gia Hợp đồng này hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).
- 5.7 Hoàn trả đầy đủ Số tiền cho vay khi Bên Cho Vay yêu cầu rút vốn theo quy định của Hợp đồng này.
- 5.8 Thanh toán đầy đủ và đúng hạn Tiền lãi cho Bên Cho Vay theo quy định của Hợp đồng này.
- 5.9 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng, các Phụ lục kèm theo và quy định của Bộ luật Dân sự.

Điều 6. Phương thức tham gia

- 6.1 Bên Cho Vay đăng ký tham gia Hợp đồng này, gửi Đề nghị cho vay, Đề nghị cho vay tự

động, Đề nghị rút vốn thông qua hình thức giao dịch điện tử/ giao dịch trực tuyến trên Hệ thống điện tử của ABS. Bên Cho Vay hiểu rằng, Bên Cho Vay và ABS đang thực hiện giao dịch theo phương thức điện tử thông qua việc đăng nhập trực tuyến vào Tài khoản, do vậy, Bên Cho Vay sẽ tuân thủ đầy đủ các điều khoản và điều kiện về giao dịch điện tử mà ABS áp dụng đối với Tài khoản (được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm).

- 6.2 Hợp đồng này được lập và lưu trữ dưới dạng dữ liệu điện tử, các dữ liệu điện tử đó sẽ là bằng chứng cho việc ký kết và thực hiện Hợp đồng giữa Các Bên. Việc thông báo của ABS cho Bên Cho Vay theo Hợp đồng này được thực hiện thông qua một hoặc kết hợp một số phương thức, bao gồm: (i) Hệ thống điện tử của ABS gửi thông báo tới Tài khoản dưới hình thức một thông báo độc lập hoặc dưới hình thức trạng thái/tình trạng của giao dịch, và (ii) gửi tin nhắn và/hoặc gửi email vào số điện thoại/địa chỉ Bên Cho Vay đã đăng ký cho Tài khoản giao dịch chứng khoán. Các thông báo của ABS gửi cho Bên Cho Vay thông qua các phương thức nêu trên cũng được coi là một phần của hồ sơ giao dịch.

Điều 7. Hiệu lực của Hợp đồng

- 7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Bên Cho Vay xác nhận đồng ý với các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng trên Hệ thống điện tử của ABS. Hợp đồng này có giá trị áp dụng ràng buộc trong tất cả các Giao dịch cho vay của Bên Cho Vay và ABS.
- 7.2 Hợp đồng này có thời hạn 12 tháng, được tự động gia hạn nếu không bị chấm dứt trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 7.4 Điều này.
- 7.3 Hợp đồng này được sửa đổi theo một trong các phương thức sau:
- Theo thông báo của ABS trên Hệ thống điện tử của ABS và sau khi nhận được thông báo, Bên Cho Vay tiếp tục thực hiện giao dịch theo Hợp đồng này (thời điểm sửa đổi có hiệu lực là thời điểm Bên Cho Vay thực hiện giao dịch đầu tiên sau khi ABS gửi thông báo); hoặc
 - Theo thông báo của ABS trên Hệ thống điện tử của ABS và Bên Cho Vay gửi chấp thuận hoặc không gửi phản đối trong thời gian nêu trong thông báo đó (thời điểm sửa đổi có hiệu lực là thời điểm Bên Cho Vay gửi chấp thuận hoặc thời điểm có hiệu lực nêu trong thông báo, tùy trường hợp áp dụng).
- 7.4 Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau đây:
- Theo thỏa thuận của các Bên;
 - Khi Bên Cho Vay đóng Tài khoản tại ABS hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng này.
 - Khi ABS đơn phương chấm dứt Hợp đồng này.
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

- 8.1 Hợp đồng này và các Phụ lục kèm theo của Hợp đồng được lập, ký kết, giải thích và điều chỉnh theo quy định của Bộ luật Dân sự Việt Nam và các quy định khác của pháp luật

Việt Nam (nếu có).

- 8.2 Tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng được ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng. Bên/Các Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Toà án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 9. Điều khoản chung

- 9.1 Bảo mật: Các Bên cam kết không tiết lộ thông tin Hợp đồng này mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia, trừ trường hợp việc tiết lộ này được thực hiện theo yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.
- 9.2 Tính toàn vẹn của Hợp đồng: Toàn văn Hợp đồng này bao gồm văn bản Hợp đồng và các Phụ lục kèm theo, các tài liệu thể hiện sự thoả thuận của các Bên liên quan trực tiếp đến Hợp đồng, Phụ lục kèm theo (nếu có). Nếu có điều khoản nào của Hợp đồng bị vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực thi do tình huống bất khả kháng thì việc đó vẫn không ảnh hưởng đến hiệu lực của phần còn lại của Hợp đồng.
- 9.3 Cam kết: Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Từng Bên một đã đọc kỹ, hiểu rõ trước khi ký. Việc ký kết được thực hiện thông qua giao dịch điện tử./.

PHỤ LỤC

(Kèm theo và là bộ phận không tách rời của Điều khoản và Điều kiện Hợp đồng cho vay)

1. Giải thích từ ngữ:

- 1.1 “Số dư còn lại ngày” là số dư còn lại thực tế đang có trong Hợp đồng tại thời điểm ABS tính lãi ngày.
- 1.2 “Số dư còn lại tuần” là số dư còn lại thực tế đang có trong Hợp đồng tại thời điểm ABS tính lãi thường tròn tuần.
- 1.3 “Số dư còn lại tháng” là số dư còn lại thực tế đang có trong Hợp đồng tại thời điểm ABS tính lãi thường tròn tháng.

2. Mức tối thiểu và tối đa Số tiền cho vay

- 2.1 Mức tối thiểu Số tiền cho vay của từng Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay là 10.000 VND (Mười nghìn đồng).
- 2.2 Mức tối đa Số tiền cho vay của từng Đề nghị cho vay/ Đề nghị cho vay là 20.000.000.000 VND (Hai mươi tỷ đồng).

3. Cách tính Tiền lãi

a) Công thức tính

Tiền lãi Bên Cho Vay được hưởng được tính trên Số tiền cho vay theo từng Giao dịch cho vay được xác định theo Công thức tính Tiền lãi sau đây:

$$\sum_{d=1}^{t_d} M_d * R_d * \frac{1}{365}$$

Trong đó,

t_d : Số ngày được tính lãi của Giao dịch cho vay

M_d : Số tiền cho vay thực có tại ngày thứ d của Giao dịch cho vay

R_d : Lãi suất vay áp dụng tại ngày thứ d

b) Lãi suất vay:

Lãi suất vay được ABS công bố/hiển thị chính thức trong từng thời kỳ trên giao diện với người dùng qua website hoặc ứng dụng di động của ABS. Đối với các Bên Cho Vay cá nhân, các mức Lãi suất vay được công bố nêu trên là mức Lãi suất vay trước thuế thu nhập cá nhân.

c) Các mốc thời gian hiển thị:

Tiền lãi được ABS tính toán và hiển thị cho Bên Cho Vay hàng ngày là Tiền lãi cộng dồn chưa được thanh toán trong kỳ tính lãi tính đến ngày liền trước của ngày hiển thị.